

**HIỆP ĐỊNH**  
**GIỮA**  
**CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**VÀ**  
**CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA HY LẠP**  
**VỀ**  
**MIỄN THỊ THỰC CHO NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU NGOẠI GIAO**

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Hy Lạp, sau đây gọi là "các Bên",

Với mong muốn tăng cường quan hệ song phương,

Với mong muốn tăng cường quan hệ hữu nghị giữa hai nước và tạo điều kiện cho việc đi lại của công dân hai nước mang hộ chiếu ngoại giao,

Đã thỏa thuận như sau:

**Điều 1**

1. Công dân Hy Lạp mang hộ chiếu ngoại giao còn giá trị, không phải là thành viên cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự của nước Cộng hòa Hy Lạp tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc phái đoàn đại diện của nước Cộng hòa Hy Lạp tại tổ chức quốc tế đóng trên lãnh thổ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, được miễn thị thực khi nhập cảnh, quá cảnh, cư trú và xuất cảnh lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong thời hạn 90 ngày (trong một hoặc nhiều lần) trong vòng 180 ngày kể từ lần nhập cảnh đầu tiên.

2. Công dân Việt Nam mang hộ chiếu ngoại giao còn giá trị, không phải là thành viên cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại nước Cộng hòa Hy Lạp hoặc phái đoàn đại diện của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại tổ chức quốc tế đóng trên lãnh thổ của nước Cộng hòa Hy Lạp, được miễn thị thực khi nhập cảnh, quá cảnh, cư trú và xuất cảnh lãnh thổ nước Cộng hòa Hy Lạp trong thời hạn 90 ngày (trong một hoặc nhiều lần) trong vòng 180 ngày kể từ lần nhập cảnh đầu tiên vào khu vực Schengen.

3. Việc thực hiện các hoạt động sinh lời mà theo luật pháp quốc gia của các Bên phải có giấy phép lao động là không được phép.

## Điều 2

1. Hiệp định này không miễn cho công dân của một Bên, mang hộ chiếu ngoại giao còn giá trị, là thành viên cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự của Bên đó trên lãnh thổ Bên kia hoặc phái đoàn đại diện của Bên này tại tổ chức quốc tế đóng trên lãnh thổ của Bên kia, nghĩa vụ xin thị thực trước khi đến lãnh thổ Bên kia.

2. Hiệp định này không miễn cho thành viên gia đình những người nêu tại khoản 1 Điều này sống cùng một hộ và mang hộ chiếu ngoại giao còn giá trị nghĩa vụ xin thị thực trước khi đến lãnh thổ Bên kia.

3. Nước tiếp nhận cấp thị thực nêu tại khoản 1 và 2 theo quy định pháp luật quốc gia của nước mình.

## Điều 3

Các cá nhân nêu tại Điều 1 và Điều 2 Hiệp định này được nhập cảnh, qua cảnh và xuất cảnh lãnh thổ Bên kia qua các cửa khẩu quốc tế dành cho khách quốc tế.

## Điều 4

Hiệp định này không ảnh hưởng đến nghĩa vụ tôn trọng pháp luật Nước tiếp nhận của các cá nhân nêu tại Điều 1 và Điều 2 nêu trên.

## Điều 5

Hiệp định này không ảnh hưởng đến quyền của các cơ quan chức năng của mỗi Bên từ chối nhập cảnh hoặc cấm cư trú đối với bất kỳ người nào bị tuyên bố là không được hoan nghênh hoặc không đáp ứng các điều kiện hiện hành về nhập cảnh và cư trú trên lãnh thổ nước mình.

## Điều 6

1. Các Bên trao đổi mẫu hộ chiếu ngoại giao trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo cuối cùng giữa các Bên, qua đường ngoại giao, về việc hoàn tất các thủ tục nội bộ có liên quan theo quy định tại Điều 10.

2. Nếu một Bên sửa đổi mẫu hộ chiếu ngoại giao hiện hành hoặc giới thiệu mẫu hộ chiếu ngoại giao mới, thì phải cung cấp ngay lập tức qua đường ngoại





giao mẫu các hộ chiếu này cho Bên kia. Các Bên sẽ áp dụng các tiêu chuẩn đối với giấy tờ đi lại đọc được bằng máy theo khuyến nghị của Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế (ICAO).

3. Các Bên sẽ thông báo cho nhau ngay lập tức về việc thay đổi pháp luật quốc gia liên quan đến việc cấp hộ chiếu ngoại giao.

4. Trong trường hợp hộ chiếu ngoại giao bị mất, bị đánh cắp hoặc bị hủy giá trị, các Bên phải thông báo cho nhau không chậm trễ qua đường ngoại giao.

#### Điều 7

1. Mỗi Bên có quyền đình chỉ việc thực hiện toàn bộ hoặc một phần Hiệp định này vì lý do an ninh, trật tự xã hội và sức khỏe cộng đồng.

2. Mỗi Bên phải được thông báo bằng văn bản về việc đình chỉ việc thực hiện Hiệp định này của Bên kia qua đường ngoại giao, không chậm hơn 15 ngày trước khi quyết định đình chỉ có hiệu lực.

3. Việc đình chỉ thực hiện Hiệp định này không ảnh hưởng đến quyền của công dân các Bên được quy định tại Điều 1 và Điều 2 của Hiệp định này đang có mặt trên lãnh thổ của Bên kia.

4. Bên quyết định đình chỉ việc thực hiện Hiệp định này phải thông báo bằng văn bản cho Bên kia qua đường ngoại giao việc hủy bỏ quyết định đình chỉ không chậm hơn 72 giờ trước khi việc hủy bỏ này có hiệu lực.

#### Điều 8

Hiệp định này có thể được sửa đổi, bổ sung thông qua thỏa thuận bằng văn bản giữa các Bên. Văn bản sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực theo thủ tục được quy định tại Điều 10 của Hiệp định.

#### Điều 9

Mọi bất đồng liên quan đến việc giải thích và thực hiện Hiệp định này sẽ được giải quyết giữa các Bên qua đường ngoại giao.

#### Điều 10

Hiệp định này có hiệu lực sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được văn bản sau cùng của Bên này thông báo cho Bên kia qua đường ngoại giao về việc đã hoàn tất các thủ tục nội bộ cần thiết. Hiệp định này có hiệu lực cho đến khi

một Bên hủy bỏ Hiệp định bằng thông báo bằng văn bản cho Bên kia trước 3 tháng qua đường ngoại giao.

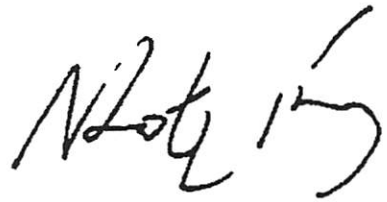
Làm tại Athens..., ngày 02 tháng 07 năm 2018 thành hai bản gốc, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Hy Lạp và tiếng Anh; các văn bản có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau, văn bản tiếng Anh sẽ được dùng để đối chiếu.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
VIỆT NAM



PHÓ THỦ TƯỚNG  
BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO  
NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM

THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
NƯỚC CỘNG HÒA HY LẠP



BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO  
NƯỚC CH HY LẠP